

CÔNG TY TNHH TECHLIFE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TECHLIFE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHLIFE VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108106805

3. Ngày thành lập: 28/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

B6 Nơ 20 Khu ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0924586555

Fax:

Email: techlifevietnam@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 16. Nghị định số 187/2013/NĐ-CP)	8299
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
5.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

7.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 3 – Luật Viễn thông năm 2009); - Dịch vụ viễn thông cơ bản; Dịch vụ thoại; Dịch vụ fax; Dịch vụ truyền số liệu; Dịch vụ truyền hình ảnh; Dịch vụ nhắn tin; Dịch vụ hội nghị truyền hình; Dịch vụ kênh thuê riêng; Dịch vụ internet (Điều 9 Nghị định 25/2011/NĐ-CP); - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng (khoản 2 Điều 9 Nghị định 25/2011/NĐ-CP); - Thiết lập các mạng xã hội (khoản 22 điều 3 – Nghị định 72/2013/NĐ-CP); - Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (khoản 9 điều 3 - Nghị định 72/2013/NĐ-CP). - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (Điều 27 Nghị định 72/2013 NĐ-CP)	6190
8.	Lập trình máy vi tính	6201
9.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
10.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản (Điều 62 Luật Kinh doanh bất động sản 2014) - Tư vấn về bất động sản; - Tư vấn về đầu tư tạo lập, kinh doanh bất động sản; - Tư vấn về tài chính bất động sản; - Tư vấn về giá bất động sản; (Điều 74 Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6820
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động khí tượng thủy văn - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu: + Hoạt động phiên dịch; + Tư vấn về nông học; + Tư vấn về môi trường	7490
12.	Giáo dục mầm non	8510
13.	Giáo dục nghề nghiệp	8532

14.	Đào tạo cao đẳng	8541
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động dò mìn và nổ mìn)	4312
17.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
18.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Cổng thông tin Chi tiết: - Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng. - Hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các cổng internet, phương tiện truyền thông cung cấp các nội dung thông tin được cập nhật định kỳ. (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
24.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục	8560
26.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
30.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4511
32.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
33.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
34.	Đúc kim loại màu	2432
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

36.	Xây dựng công trình công ích	4220
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác.)	4530
39.	Bán buôn đồ uống	4633
40.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
41.	Đúc sắt, thép	2431
42.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
43.	Phá dỡ	4311
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
46.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động bán đầu giá tài sản)	4541
47.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý (Không bao gồm sản xuất vàng miếng)	2420
48.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
49.	Xây dựng nhà các loại	4100
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
52.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
54.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đầu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy).	4543
55.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
56.	Đại lý, môi giới, đầu giá Chi tiết: Đại lý	4610
57.	Quảng cáo (Trừ loại Nhà nước cấm)	7310
58.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
59.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

60.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác	4663
61.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
62.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
63.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch	4932
64.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
65.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng (trừ cung cấp suất ăn hàng không)	5629

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ MINH TUẤN	B6 Nơ 20 Khu ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.275.000.000	85,000	001085021369	
2	VŨ MINH THANH	B6 Nơ 20 Khu ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	150.000.000	10,000	036053000950	
3	TRẦN TRUNG NAM	Số 5 ngách 3/12 Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	75.000.000	5,000	001085011803	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ MINH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085021369

Ngày cấp: 07/09/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B6 Nơ 20 Khu ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: B6 Nơ 20 Khu ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội